

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày 17-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Anh Tú;

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn-Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Văn-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

- Hồ H, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1984 tại Nghệ An. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Thắng và bà Hồ Huệ; có chồng là Vũ Quang H (đã ly thân); có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 62 ngày 27/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Hồ H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (đã được xóa án tích); bị bắt ngày 28/7/2017, tạm giữ từ ngày 28/7/2017, chuyển tạm giam từ ngày 03/8/2017. Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Deng Lin, sinh năm 1980, ĐKKHKT: Quảng Tây, Trung Quốc; Quốc tịch: Trung Quốc; số hộ chiếu: E37335152; vắng mặt.

- *Người phiên dịch cho bị hại:* Bà Nguyễn Minh Trang- Cán bộ Phòng PA 72 Công an thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Bùi Thị Ngọc Thư, sinh năm 1981, cư trú: Số H Nguyễn Đức Cảnh, phường CD, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Anh Đỗ Thái, sinh năm 1974, cư trú: Số 3 TL, phường NX, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Bà Hồ Huệ, sinh năm 1949, cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng; trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, số 09 đường Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị Thúy Linh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ tình cảm với Hồ H. Tối ngày 17/7/2017, anh DENG LIN (gọi tắt là LIN), sinh năm: 1980, quốc tịch: Trung Quốc đến Hải Phòng mục đích tới nhà H để thăm và hỏi cưới H. Lúc này, H đang ở cùng bạn trai là YAN HUAN HUI (H thường gọi là Phí), sinh năm: 1979, quốc tịch: Trung Quốc nên H không đồng ý để anh LIN tới nhà. H gọi điện thoại hướng dẫn để anh LIN đến thuê phòng nghỉ tại khách sạn Hoàng Tùng, địa chỉ: 249-251 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 12 giờ ngày 18/7/2017, H cùng mẹ đẻ là bà Hồ Huệ, con trai Vũ Hồ Hải Minh, bạn gái là Trần Thị Thúy Linh, bạn trai tên Đình (hiện chưa rõ lai lịch) và anh LIN ăn trưa cùng nhau. Trong lúc ăn, anh LIN tâm sự thường xuyên bị mất ngủ vì nhớ H nên H hứa mua thuốc ngủ cho anh LIN uống, anh LIN đồng ý. Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2017, H đến khách sạn Hoàng Tùng đón anh LIN đi chơi. Trên đường đi, H vào quầy thuốc “Dược sỹ ĐẬM” tại địa chỉ số 303 Hai Bà Trưng, quận Lê Chân, Hải Phòng mua 02 vỉ thuốc an thần gây ngủ nhãn hiệu ROTUNDA để anh LIN uống như đã hứa. Sau đó, H và LIN đi chơi cùng nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H và anh LIN quay lại phòng 302 khách sạn Hoàng Tùng. Tại đây, H và anh LIN nói chuyện, tâm sự đến khoảng 02 giờ ngày 19/7/2017, anh LIN rủ H đi ăn đêm. Sau khi ăn xong, cả hai cùng quay về phòng 302 khách sạn Hoàng Tùng tiếp tục tâm sự. Anh LIN thấy không buồn ngủ nên đã

bóc hết số thuốc ROTUNDA do H đã mua trước đó để sử dụng. H nhìn thấy can ngăn và chỉ đưa cho anh LIN uống 04 viên thuốc. Sau đó, anh LIN nhờ H tháo sợi dây chuyền vàng (có kèm theo mặt dây) đang đeo trên cổ, để lên trên mặt tủ ở đầu giường rồi đi ngủ. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đợi anh LIN ngủ say. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, H lấy sợi dây chuyền của LIN cho vào túi đeo của H và lấy 01 đôi dép anh LIN mang theo định tặng bà Huệ. Sau khi lấy được tài sản của anh LIN H đi xe máy về nơi bà Huệ và con trai H đang nghỉ tại khách sạn HAPACO.

Trưa ngày 19/7/2017, H mang sợi dây chuyền đã trộm cắp của anh LIN đến tiệm vàng Ngọc Thư, địa chỉ: Số 151 Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, Hải Phòng bán cho chị Bùi Thị Ngọc Thư, sinh năm: 1981 (chủ cửa hàng) được số tiền là 46.000.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu đồng). Sau đó, H đã sử dụng số tiền này để mua 01 chiếc xe máy HONDA nhãn hiệu PCX tại cửa hàng xe máy HONDA Hương Giang 5, địa chỉ số 450 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng với giá 58.550.000 đồng (Năm mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) bằng hình thức vay trả góp của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng). H đã trả trước 31.050.000 đồng (*Ba mươi một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*), số tiền còn lại 27.500.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) được trả góp trong thời hạn 18 tháng.

Chiều ngày 20/7/2017, H bán chiếc mặt dây chuyền đã trộm cắp của anh LIN cho anh Đỗ Thái, sinh năm: 1974 (chủ tiệm vàng Quang Thái), địa chỉ: Số 93B Thiên Lô, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng với giá 12.250.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*). Số tiền này, H đã sử dụng 6.770.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng*) để mua 01 (một) nhẫn vàng loại 02 (hai) “chỉ” của tiệm vàng Quang Thái.

Ngoài sử dụng số tiền có được do bán tài sản trộm cắp của anh LIN để mua xe máy, nhẫn vàng và chi tiêu cá nhân, H còn gửi cho bà Hồ Huệ (mẹ H) số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*); cất giữ trong ví của YAN HUAN HUI số tiền 4.000.000 đồng để ăn tiêu chung. Hiện, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe máy PCX mang BKS: 15B2-771.37 và số tiền H đã cho bà Huệ và gửi YAN HUAN HUI.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 19/7/2016, anh Lin gửi đơn trình báo Công an phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Ngày 24 và 25/7/2017, anh Đỗ Thái và chị Bùi Thị Ngọc Thư đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra sợi dây chuyền và chiếc mặt dây chuyền đã mua của H. Ngày 28/7/2017, Hồ H bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/KLĐGTTTHS ngày 28/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng và 01 (một) chiếc mặt dây chuyền vàng có tổng trị giá là 65.962.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng). Đối với 01 đôi dép chưa qua sử dụng nhãn hiệu MULINSEN không đủ căn cứ định giá.

Về vật chứng: 01 (một) sợi dây chuyền vàng và 01 (một) chiếc mặt dây chuyền vàng; 01 (một) đôi dép chưa qua sử dụng nhãn hiệu MULINSEN. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng ra đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản này cho chủ sở hữu là anh DENG LIN.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu PCX mang BKS: 15B2-771.37; 01 (một) nhẫn vàng; số tiền 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) của H gửi bà Hồ Huệ; số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) do YAN HUAN HUI giao nộp (những tài sản trên của H có được từ số tiền do bán tài sản trộm cắp); 02 (hai) vỏ vỉ thuốc nhãn hiệu ROTUNDA chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng giải quyết khi xét xử.

Về dân sự: Anh DENG LIN đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị can phải bồi thường gì khác. Chị Bùi Thị Ngọc Thu (chủ tiệm vàng Ngọc Thu) yêu cầu bị can Hồ H có trách nhiệm bồi hoàn số tiền 46.000.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu đồng). Anh Đỗ Thái (chủ tiệm vàng Quang Thái) yêu cầu bị can Hồ H bồi hoàn số tiền 12.250.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Đối với bà Hồ Huệ và YAN HUAN HUI có hành vi nhận tiền do H cho, gửi; Bùi Thị Ngọc Thu, Đỗ Thái có hành vi mua dây chuyền và mặt dây chuyền là những tài sản do H trộm cắp mà có. Tuy nhiên, khi nhận tiền và mua bán các tài sản trên những người này không biết nguồn gốc tài sản là do H trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ để xử lý về tội chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 162/CT-VKS-P3 ngày 08 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Hồ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khai nhận như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội để xét xử bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Hồ H từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về bồi thường dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân theo đúng các quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về nội dung:

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Do có quan hệ tình cảm với Hồ H, chiều ngày 18/7/2017 H và anh Deng Lin (gọi tắt là Lin) đã gặp nhau tại phòng 302 khách sạn Hoàng Tùng (Số 249-251 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng). Tại đây, do không ngủ được nên anh Lin đã uống thuốc ngủ. Khoảng 4 giờ ngày 19/7/2017 trước khi đi ngủ anh Deng Lin đã cởi dây chuyền để ra bàn, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên trong lúc anh Lin ngủ say H đã lấy của anh Lin 01 sợi dây chuyền và 01 đôi dép bỏ trốn. Chính vì Hồ H có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015) như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xét xử nghiêm.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4]. Tổng giá trị tài sản bị cáo Hồ H chiếm đoạt là 65.962.000 đồng nên hành vi của bị cáo H bị xét xử theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Viện Kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt thấp hơn so với Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo quy định có lợi để xét xử bị cáo.

- Về hình phạt:

[5]. Nhân thân bị cáo Hồ H có một tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đã được xóa nhưng vẫn cần đánh giá là người có nhân thân không tốt. Song cũng xét, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi đầy đủ trả lại cho bị hại, bị cáo khai có ông nội tham gia quân đội nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt đối với bị cáo.

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu bị cáo bồi thường. Tuy nhiên, trong vụ án này có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Bùi Thị Ngọc Thụ và anh Đỗ Thị Thái đã mua dây chuyền và mặt dây chuyền của bị cáo. Chị Thụ và anh Thái không biết tài sản này do bị cáo trộm cắp mà có và đã giao nộp cho Cơ quan công an. Chị Thụ và anh Thái yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh chị số tiền mà anh chị đã trả cho bị cáo khi mua dây chuyền và mặt dây chuyền. Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi liên quan đến vụ án đã thỏa thuận thống nhất, chị Thụ đề nghị được nhận lại số tiền 23.125.000 đồng, anh Thái đề nghị được nhận lại 01 nhẫn vàng và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét thỏa thuận trên không trái quy định pháp luật do đó Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi liên quan đến vụ án là chị Thụ, anh Thái

- Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

+ Số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo H gửi bà Hồ Huệ và 4.000.000 đồng bị cáo H cất giữ trong ví của Yan Huan Hui và 01 chiếc nhẫn vàng. Đây là số tiền do bị cáo H bán tài sản trộm cắp mà có, tuy nhiên bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì. Do vậy, tài sản trên cần trả lại cho người có quyền lợi, liên quan trong vụ án là chị Thụ và anh Thái theo thỏa thuận tại phiên tòa.

+ 01 chiếc xe mô tô mang BKS 15B2-771.37: Bị cáo H mua với giá 58.550.000 đồng, trong đó bị cáo đã sử dụng 31.050.000 đồng tiền do bán tài sản trộm cắp mà có để mua, số tiền còn lại 27.500.000 đồng bị cáo vay trả góp trong hạn 18 tháng của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là VPB FC). Đây là tài sản được hình thành một phần do việc phạm tội của bị cáo mà có, tuy nhiên để đảm bảo cho khoản vay trả góp còn thiếu bị cáo Hồ H tự nguyện đề nghị phía Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng bán thanh lý chiếc xe mô tô mang BKS 15B2-771.37. Theo Quyết định xử lý vật chứng phía VPB FC chấp nhận bán thanh lý với giá 42 triệu đồng và đối trừ số tiền bị cáo Hồ H còn nợ VPB FC. Số tiền bán xe mô tô còn thừa là 13.125.000 đồng của bị cáo Hồ H cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị Bùi Thị Ngọc Thư

+ 02 vỏ vỉ thuốc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và không phải nộp án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt **Hồ H: 30 (ba mươi)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2017.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử:

+ Trả lại cho chị Bùi Thị Ngọc Thư số tiền **23.125.000 (Hai ba triệu một trăm hai năm nghìn)** đồng.

+ Trả lại anh Đỗ Thái **01 (Một)** nhẫn vàng.

+ Tịch thu tiêu hủy: **02 (Hai)** vỏ vỉ thuốc.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2017 và ngày 10 tháng 4 năm 2018 và Biên lai thu tiền số 0006053 ngày 07 tháng 11 năm 2017, biên lai số 0006070 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Tú

Nguyễn Thị Hồng Thúy

Trần Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- Vụ 1 GDDKT1- TANDTC
- VKSND cấp cao;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Đỗ Huy Hoàng

Nguyễn Văn Thiệm

